



Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu
thăm BĐQ tại căn cứ Đồng Tâm

Tập san

Số 53

Biệt Động Quân

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI B.Đ.QU.

Tạp San

BIỆT ĐỘNG QUÂN

Số (53) Tháng 04/2018



CHÂN THÀNH CẢM TẠ
Các Niên Trưởng, Chiến Hữu, Thân Hữu,
Các Cộng Tác Viên
Các Mạnh thường Quân,
Đã đóng góp bài vở, tài chánh
Để Thực Hiện
TẠP SAN
BIỆT ĐỘNG QUÂN SỐ 53

QUY ĐỊNH CỦA TẬP SAN BÐQ

Tập San là cơ quan ngôn luận của Tổng Hội, là mối dây liên lạc của các BÐQ toàn thế giới, là nơi đóng góp, chia sẻ những kinh nghiệm, kỷ niệm vui buồn, xưa và nay, của các BÐQ và gia đình, các chiến hữu, thân hữu, các độc giả, các cháu hậu duệ.

BBT mong muốn nhận bài vở của quý độc giả thuộc các thành phần, theo mọi thể loại. Tuy nhiên khi chọn đăng, sẽ áp dụng một số quy định sau:

1-Tuyệt đối không có tính cách tuyên truyền, cổ vũ hay ca tụng Chủ Nghĩa Cộng Sản, hay con người Cộng Sản.

2-Không đả kích hay bôi nhọ, bới móc đời tư của bất cứ ai, trong bất cứ giai đoạn nào. Trường hợp phải đề cập đến cá nhân, xin khách quan, tôn trọng sự thật.

3-Bài viết gửi cho Tòa soạn, quý vị nên dùng Email Attachment, hoặc burn vào CD, gửi theo Bưu điện (có thể dùng VNI, VPS, hoặc Unicode). Nếu viết tay, xin viết một mặt giấy, rõ ràng, đừng tháu quá.

4-Chúng tôi tùy nghi chọn đăng những bài nhận được, và xin phép cắt bỏ, sửa chữa những đoạn, hay chữ nào không hợp với chủ trương, đường lối của Tập San, miễn là không làm lệch lạc nội dung của bài viết.

5-Khi gửi bài, ngoài bút hiệu, xin ghi rõ tên thật, địa chỉ email, số điện thoại, để tiện liên lạc. Chúng tôi không gửi lại các bản thảo đã gửi cho Tập San.

6-Xin đừng gửi cho các báo khác các bài đã gửi cho Tập San, và ngược lại.

**TỔNG HỘI BIỆT ĐỘNG QUÂN QLVNCH
TẬP SAN BIỆT ĐỘNG QUÂN
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI B.Đ.Q.**

Tổng Hội Trưởng: BDQ NGUYỄN MINH CHÁNH
Email: chanh.k16@netzero.com

- **Chủ Nhiệm:** TRẦN TIẾN SAN
- **Chủ Bút:** TRẦN NGUYỄN CÔNG
- **Tổng Thư Ký:** NGUYỄN THẾ ĐÌNH
- **Thủ Quỹ:** BÙI QUANG LÂM

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN
10200 Bolsa Ave Sp #101
Westminster, CA 92683

Trần Tiến San: 714-839.9601

Nguyễn Thế Đình: 714-379.0873

Trần Nguyễn Công: 703-323.0598

EMAIL TÒA SOẠN
santientran@sbcglobal.net

Website Tổng Hội: www.bietdongquan.org

Group BDQ: bietdong@yahoo.com



CHIÊU NIỆM TỬ SĨ

Gom ánh sao trời đêm mặc niệm
Nén hương thấp muện cuối trời xa
Nâng chén thiên thu mời Tử Sĩ
Truy điệu anh linh chốn quê nhà

Vi Hạ

Mục Lục

Đề Mục	Tác Giả	Số Trang
1. Phần Đầu	Ban Biên Tập	01
2. Mục Lục		05
3. Thư Tổng Hội	Nguyễn Minh Chánh	07
4. Thư Mời	Hội BDQ Nam California	09
5. Hận Chiến Quốc	Huy Văn	13
6. Trận Đánh ...	Nguyễn Tiến Qua	23
7. Bài Học Lịch Sử	CSQG/Phan Nguru	31
8. Thăng Con Trai...	Lê Đức Luận	45
9. Chi Khu Trắng Bàng	Nguyễn Văn Màu	61
10. Người Nữ Tu	Phạm Tín An Ninh	81
11. Hoàng Sa.....	Cổ Tấn Tinh Châu	93
12. Hai Vì Sao Đã Tắt	đông hương	101
13. Khoảng Khắc Xưa	Tiên Sha-Lê Luyện	107
14. Dòng Sông	Tường Lam	115
15. Tự Do	Letamanh	143
16. Hiện Tình	Nguyễn Hiệp	155
17. Vườn Thơ		161
Tháng Tư	Trần Ngọc Anh	162
Chút Xuân	Nguyễn Hiệp	163
Trời Tháng Tư	Chim Ưng Ngọc Hân	164
Thương Anh	Trần Thức	165
Đêm Sài Gòn	Đông Hương	167
Bài Thơ Tháng Tư	Thiên Lý	168
Thu Hoài cố Xứ	Nguyễn Đông Giang	170
Miên /viễn Biệt Ly	Nhất Phương	171
Viết Cho Bằng Hữu	Doro & Ngọc Hân	172
Khúc Đông Buồn	Lan Đàm	174
17. Cỏ Hương	Nguyễn Thế Đình	175
18. Ngày Ấy	MĐ. Nguyễn Tấn Vinh	187
19. Mục Kịch	Phạm Gia Đại	211
20. Con Đường	Nhất Phương	221

21. Vì Sao Tôi Chọn ..	L. Nguyễn	227
22. Luận Về Chữ	Trần Khương Bình	233
23. Trước Sau Như Một	Phuhotrac	243
24. Tiếng Dương Cầm ..	Tiên Sha	255
25. Vượt Trường Tình	Văn Nguyên Dưỡng	271
26. Khúc Cuối	Nguyễn Trãi	289
27. Có Phải Rằng Vì Xui	Hoàng Đức	301
28. Tháng Tư	Tình Hoài Hương	309
29. Giới thiệu Sách	Ban Biên Tập	317
30. Huỳnh Đệ Chi Bình		321
31. Yểm Trợ Quỷ Thương Binh		323
32. Biệt Động Quân Yểm Trợ TS 52		327
33. Thân Hữu Yểm Trợ TS 52		333
34. Báo Cáo Chi Thu		340
35. Trả Lời Thư Tín.	Thiên Nga	342
36. Phân Ưu		345
37. Quảng Cáo		349

THƯ TỔNG HỘI

Kính thưa quý niên trưởng, chiến hữu.

Kính thưa quý độc giả, thân hữu.

Chúng ta vừa đón Xuân Mậu Tuất 2018, đánh dấu 50 năm Tết Mậu Thân 1968, Việt Cộng đã dã man gieo tang tóc đau thương cho bao người dân vô tội tại Miền Nam Việt Nam đặc biệt tại Huế. Việt Cộng đã thảm sát và chôn sống hằng mấy nghìn người. Tội ác đó không bao giờ phai mờ trong tâm trí của toàn dân Việt Nam.

Tháng tư năm nay 2018 cũng đánh dấu 43 năm Miền Nam Việt Nam đã bị cộng sản Hà nội xua quân cưỡng chiếm. Cho đến nay dù đã hơn 4 thập niên, đất nước Việt Nam vẫn chưa có được sự phồn vinh và Tự Do Dân Chủ. Việt Nam vẫn là quốc gia chậm tiến, kém phát triển so với các quốc gia trong vùng. Nạn tham ô của nhóm độc tài đảng trị đã tạo ra nhiều tệ nạn xã hội, mức sống người dân ngày càng xuống thấp, chưa bao giờ sự chênh lệch giàu nghèo của nhóm cầm quyền và người dân lại cách biệt rõ rệt như ngày nay. Cộng Sản Hà Nội luôn hô hào và tô điểm hình ảnh về tự do dân chủ và phát triển kinh tế bằng những phô trương tại các thành phố trung tâm. Ngược lại các vùng nông thôn, các vùng cao nguyên thì người dân vẫn đói nghèo, tìm được cái ăn thật vô cùng cam go. Trong khi đó các ‘tư bản đỏ’ đã cấu kết cùng nhau tham nhũng, buôn dân bán nước, chia nhau bổng lộc trở nên giàu có, sống xa hoa phù phiếm. Chính vì thế lập trường của Biệt Động Quân là lý tưởng Quốc Gia Dân Tộc, giữ vững làn ranh Quốc-Cộng, phải tiếp tục cuộc đấu tranh đòi hỏi Tự Do Dân Chủ cho Việt Nam.

Để đạt thắng lợi trong mục tiêu đòi hỏi Tự Do, Dân Chủ cho quê hương, chúng ta cần phải:

-Tích cực hợp tác cùng cộng đồng tỵ nạn và các tổ chức chống cộng sản.

-Yểm trợ thế hệ hậu duệ nối bước cha anh; giải thích và hướng dẫn để họ hiểu được tại sao chúng ta phải tiếp tục chống chủ nghĩa Cộng Sản phi nhân.

-Dùng sức mạnh của lá phiếu đòi hỏi đại diện dân cử địa phương đạo đạt nguyện vọng lên chính quyền trung ương, gây áp lực đòi cộng sản Hà Nội phải thay đổi đường lối cai trị.

-Cuộc đấu tranh còn dài và khó khăn, đòi hỏi sự sáng suốt, kiên nhẫn và cảnh giác đối với âm mưu gây chia rẽ, mất đoàn kết của bọn “đón gió trở cờ”.

Hy vọng một ngày không xa, với cao trào đòi Tự Do-Dân Chủ của người dân, đặc biệt là của giới trẻ tại quốc nội, Việt Nam sẽ sớm được Tự Do-Dân Chủ.

KỶ NIỆM 58 NĂM NGÀY THÀNH LẬP BINH CHỨNG BIỆT ĐỘNG QUÂN (1960-2018)

Đại Hội là một sinh hoạt quan trọng của binh chủng. Thời điểm này là lúc đại gia đình BĐQ khắp nơi trên thế giới sẽ được cùng nhau hội ngộ. Chúng ta gặp nhau để biết ai còn ai mất, cùng nhau ôn lại bao kỷ niệm buồn vui tại chiến trường, bao nỗi nhọc nhằn, gian lao khô nhục nơi chốn lao tù cộng sản. Quan trọng hơn cả là cùng nhau bàn luận, đóng góp ý kiến, đề ra đường lối sinh hoạt tương lai cho Tổng Hội trong mục tiêu đấu tranh đòi Tự Do-Dân Chủ cho quê hương và phương cách yểm trợ được nhiều hơn cho các chiến hữu thương binh và gia đình tại Việt Nam.

Đại Hội năm nay sẽ được tổ chức trong 3 ngày: 24, 25 và 26 tháng 8 năm 2018 tại Little Saigon, Nam California.

Mong quý niên trưởng, chiến hữu và gia đình chuẩn bị từ bây giờ phương tiện, giờ giấc để kịp có mặt trong 3 ngày Đại Hội. Sự hiện diện đông đủ của chúng ta là yếu tố giúp Đại Hội thành công. Mọi chi tiết về chương trình Đại Hội đã được thông báo trong tập San BĐQ này.

Chúng ta đã sẵn sàng và chắc chắn sẽ gặp tại Little Saigon, Nam California vào 3 ngày Đại Hội: 24, 25 và 26 tháng 8 năm 2018.

Trân trọng kính chào.

TM. Tổng Hội Biệt Động Quân
Tổng Hội Trưởng BĐQ Nguyễn Minh Chánh



THƯ MỜI

ĐẠI HỘI BIỆT ĐỘNG QUÂN

Hội BDQ Nam California trân trọng thông báo và kính mời:

Quý Niên Trưởng, Chiến Hữu BDQ
cùng các cháu hậu duệ

Tham dự Đại Hội kỷ niệm 58 năm ngày thành lập binh chủng Biệt Động Quân được tổ chức tại Nam California vào ngày thứ sáu 24, thứ bảy 25 và chủ nhật 26 tháng 8 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

1-Chiều ngày thứ sáu 24 tháng 8 năm 2018.

Đêm sơ ngộ chào mừng quý chiến hữu BDQ về tham dự Đại Hội.

Địa điểm: tư gia BDQ Bùi Duy Vinh
10612 Orangewood Ave.
Garden Grove, CA 92840
Tel: 714-823-5242

Thời gian: từ 4 giờ chiều đến 9 giờ tối.
(Phần ẩm thực do Hội BDQ Nam California phụ trách)

2-Ngày thứ bảy 25 tháng 8 năm 2018:

A-Sáng thứ bảy 25 tháng 8 năm 2018

từ 8g30 sáng đến 10 giờ:

Lễ chào Quốc Kỳ, đặt vòng hoa Tưởng Niệm
và Văn Tế tại Tượng Đài Chiến Sĩ Việt Mỹ.

14180 All American Way, Westminster,
CA. 92683

B-Chiều thứ bảy 25 tháng 8 năm 2018

TIỀN HỘI NGỘ

Địa điểm: Tư gia BÐQ Ngô Dư
10641 Woodbury Rd.

Garden Grove, CA 92843

Tel: 714-383-4299

Thời gian: Từ 4 giờ chiều đến 9 giờ tối.
(Phần ẩm thực do Hội BÐQ Nam California phụ
trách)

3-Ngày chủ nhật 26 tháng 8 năm 2018.

A-Sáng chủ nhật 26 tháng 8 năm 2018.

HỌP ĐẠI HỘI BÐQ

Địa điểm: Nhà hàng Mon Amour
3150 W. Lincoln Ave.
Anaheim, CA 92801

Thời gian: Từ 9 giờ sáng đến 1 giờ chiều.
(Ăn trưa tại nơi họp. Tiền ẩm thực \$10/người)

B-Chiều chủ nhật:

DẠ TIỆC tại nhà Mon Amour.

Từ 6 giờ chiều đến 11 giờ đêm.

(Chi phí ẩm thực 35\$/người)

Họp Đại Hội và Dạ Tiệc cùng một địa điểm

Để tiện cho Ban Tổ Chức trong việc đưa đón,
xin đề nghị:

A-Phi trường:

- Santa Ana (SNA) tức John Way.

- Long Beach (LGB)

BTC không có người đưa đón tại phi trường
Los Angeles (LAX).

Nếu quý vị tham dự Đại Hội bằng phương tiện
tự túc cũng xin ghi danh với BTC để chúng tôi
tổng kết số người tham dự và tiếp đón.

B-Khách sạn:

1-Little Saigon Inn (714-537-9760)

14052 Brookhurst St.

Garden Grove, CA 92843

2-Palm Garden Inn (714-373-3200)

13659 Beach Blvd,

Westminster, CA 92683

**Ban tổ chức ĐẠI HỘI lần thứ 58
tại Nam California kính mời.**

**Trưởng Ban Tổ Chức
BDQ Ngô Dư**

Liên lạc:

BDQ Ngô Dư:	714-383-4299
BDQ Bùi Duy Vinh:	714-823-5242
BDQ Nguyễn Minh Chánh	626-271-4790
BDQ Phan Thái Bình	714-422-8868



THÂN CHIẾN QUỐC, PHẬN LƯU VONG

HUỲNH VĂN CỬA

Tôi gặp ông lần đầu vào giữa tháng 2 năm 1974. Lúc đó Liên Đoàn 12 BĐQ đang chịu trách nhiệm an ninh lãnh thổ tại vùng cực bắc của tỉnh Quảng Tín. Có lẽ vì mới vào Xuân nên tình hình chiến sự trên toàn lãnh thổ của Quân Đoàn 1 & Quân Khu 1 nói chung và riêng tại vùng hoạt động của Liên Đoàn 12 BĐQ bỗng trở nên khá yên tĩnh.

Tháng hai trời se lạnh vào sáng sớm, ấm áp khi vào trưa để rồi lại chớm lạnh lúc về chiều. Buổi chiều bình yên mang màu nắng thật hiền hòa trải lên khoảng sân bóng chuyên của căn cứ Hương An, nằm trong quận Thăng Bình thuộc tỉnh Quảng Tín, nơi có trận đấu giao hữu giữa Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn 12 BĐQ và quân nhân các cấp thuộc Tiểu Đoàn 37 BĐQ -là đơn vị đang làm trừ bị- đóng chung với Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn và để bảo vệ cho căn cứ.

Trận thư hùng tuy không quyết liệt nhưng rất hào hứng cho dù không có ai trong những người ra sân đã từng là một đấu thủ bóng chuyên. Kết quả sau hai trận đấu là đôi bên huề nhau 1-1 mặc dù bên Liên Đoàn có ông là người nâng và đập bóng cừ khôi nhưt.

Nêu không được Đại Đội Trưởng của tôi nói trước, thì tôi không thể biết ông là vị Liên Đoàn Trưởng, là “Cọc đầu đàn” của một lực lượng tổng trừ bị trong toàn lãnh thổ của Quân Khu I. Với khổ người dong dong cao, nước da sậm màu, nụ cười thật hồn nhiên mỗi lần đón hực banh hay đập

hư một quả khi lên lưới, cộng thêm giọng nói Sài Gòn chánh hiệu, ông có vẻ như một công chức nghiêm nghị nhưng bình dị và thân thiện.

Chiều hôm đó là một ngày khó quên với không khí thoải mái và thân tình của một buổi thể thao để hưởng tạm phút giây yên bình rất hiếm hoi của đời lính trận. Dù lần đầu gặp ông chỉ là những nụ cười và cái bắt tay lịch sự sau cuộc “thư hùng” nhưng cũng đủ để cho một Cọp “nhí” như tôi thấy lời kể về ông trong đơn vị quả không sai: ông từ tốn và đơn giản nhưng cân nhắc trong ngôn từ, thái độ lẫn hành động.



Bộ Chỉ Huy/H2 Liên Đoàn 12BD2 tại xã Đức Lương, Quận Mộ Đức (Quảng Ngãi) tháng 4/1974.

Từ trái qua phải: Đại úy Hòe (Ban 3) Đại úy Vũ (ban 2) Đại úy BS Nguyễn Trung Tín, Đại úy Châu (Truyền Tin)

Đại tá Trần Kim Đại LĐT và Thiếu tá Nguyễn Văn Gio. (Tiểu Đoàn Trường TD 37/LĐ12BD2)

Tháng 10 năm 1974, trước khi nhận sự vụ lệnh về Huấn Khu Thủ Đức học khóa Tiếp Liệu Binh Đoàn, tôi mới gặp lại ông tại Bộ Chỉ Huy Hành Quân Liên Đoàn 12BDQ đặt tại Chi Khu Đại Lộc - Quảng Nam. Lần này, vì nhằm lúc

trận chiến tại vùng Nông Sơn - Đức Dục đang gay cần trở lại (lần đầu Liên Đoàn 12 BĐQ cự địch tại đây là cuối tháng 7/1974) và Liên Đoàn cũng đang khá vất vả trong việc bảo vệ cạnh sườn của các đơn vị Thủy Quân Lục Chiến tại vùng đồng bằng Hà Nha của quận Đại Lộc, nên tôi và anh bạn cùng đi học khóa Tiếp Liệu Binh Đoàn chỉ vào trình diện ông, nhận vài câu khích lệ là theo xe của vị Y Sĩ Trưởng, Đại úy Bác Sĩ Nguyễn Trung Tín, về hậu cứ ngay trưa hôm đó.

Cái “duyên” gặp ông lúc còn trong đơn vị chỉ có hai lần đó mà thôi vì đầu tháng 2/1975, khi tôi trở về đơn vị thì ông đã rời Liên Đoàn để theo học khóa Chỉ Huy Tham Mưu Cao Cấp ở Long Bình.

Người được Bộ Chỉ Huy BĐQ/Trung Ương điều động từ miền Nam ra thay thế ông là Trung Tá Nguyễn Văn An, nguyên là Liên Đoàn Phó/LĐ33BĐQ tại Quân Khu 3. Trung tá An, thay vì trả tôi về TĐ 37BĐQ để làm Chỉ Huy Hậu Cứ, đã đưa tôi ra Ban 4/Hành Quân của Liên Đoàn để phụ giúp cho Đại úy Nguyễn Ngọc Quỳnh, Trưởng ban 4/LĐ, vì một mình anh Quỳnh không thể cáng đáng cả hai nơi: hậu cứ lẫn hành quân (người phụ tá của anh: Đại úy Thông vừa thăng cấp là đi học ngay khóa Bộ Binh Cao Cấp ở Thủ Đức).

Phụ tá Ban 4/Hành Quân cũng có nghĩa là ngoài việc phân phối tiếp liệu phẩm các loại thì còn kiêm nhiệm thêm vai trò làm “xếp” của các quân nhân tại hậu trạm của 3 Tiểu Đoàn trực thuộc.

Dù thời gian tôi gánh vác trách nhiệm tại ban 4/ LĐ không lâu, nhưng cũng đủ để nghe quân nhân các cấp- ở hậu trạm hành quân cũng như tại hậu cứ Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn- kể những gì họ biết về ông.

Trong số những người đó, thì ngoài Đại úy Quỳnh, Trưởng ban 4 và những quân nhân trực thuộc, còn có Y Sĩ Trưởng là Đại úy Bác Sĩ Nguyễn Trung Tín, Trung úy Tôn Thất Minh, Quân Tiếp Vụ và Trung úy Huỳnh Long, SQ/CTCT là những vị tôi thường gặp gỡ.

Từ những vị huynh trưởng đó, tôi có dịp kiểm chứng lại

những gì đã nghe đồng đội các cấp nói về ông lúc tôi còn là một trung đội trưởng ở Đại Đội 3/Tiểu Đoàn 37BDQ.

Mọi người đều có những nhận định tương tự như nhau về vị Liên Đoàn Trưởng của mình: có tài thao lược, cương nghị và cẩn trọng trong việc điều hành nhân sự và trầm tĩnh khi điều binh lâm trận.

Công bằng và thanh liêm đến mức khắc khổ là hai đức tính khác mà tôi đã được nghe người “đệ tử” thân cận của ông- một hạ sĩ quan ban 4/LĐ- kê cho nghe.

Sau đó được chính người thân của ông xác nhận qua những mẩu chuyện về cuộc sống và hoàn cảnh của vợ chồng ông trong thời chiến cũng như lúc ông còn “trả nợ quý thân” ở đầu đó bên kia vĩ tuyến 17. Người đó là cháu gọi ông bằng cậu, quen thân với tôi sau cuộc đổi đời và qua một mối duyên văn nghệ.

Mãi đến cuối năm 2004, sau hơn 7 năm tìm kiếm, hỏi thăm, nhắn tin khắp nơi, tôi mới liên lạc được với vài Niên Trưởng trong Liên Đoàn 12 BDQ thuở xưa và sau đó mới liên lạc được với ông.

Có lẽ do phong thái cởi mở, hòa đồng của ông và cũng có thể vì tôi là bạn thân của cháu ông, nên chỉ sau một thời gian ngắn gọi thăm, thì sự liên lạc với ông ngày càng thêm mật thiết.

Dù vậy, phải đến tháng 7/2014 tôi mới gặp lại ông trong một buổi tối hàn huyên cùng với các niên trưởng và huynh trưởng đã từng phục vụ trong Liên Đoàn 1&12BDQ. Cho đến lúc gần đây, khi ông và người thứ nữ niềm nở đón tiếp chúng tôi tại tư gia trong suốt hai tuần vào dịp gia đình tôi qua Quận Cam mùa hè vừa qua, thì tôi mới có dịp gần gũi hơn và hiểu biết thêm về vị chỉ huy khả kính của Liên Đoàn 1BDQ (đến năm 1973 thì đổi danh xưng thành Liên Đoàn 12BDQ).

Chỉ khi được hỏi thì ông mới trả lời. Có thắc mắc thì ông mới giải bày cho nghe. Tuyệt nhiên, không bao giờ ông bắt chuyện trước để nói về chính mình hay những sự việc

mà ông có liên quan. Do đó, những gì ông tâm tình đều chỉ để nói tới chuyện vui thú điền viên và thời gian phục trong quân ngũ, phần lớn là tại các quân trường ở Thủ Đức, Nha Trang và cả Đà Lạt.

Chí cả bị đóng khung suốt 14 năm trong bốn bức tường thành có lô cốt của các quân trường. Tài thao lược chỉ loay hoay trên các sa bàn trợ huấn của môn Địa Hình khi huấn luyện, nên có thể nói là ông không gặp thời trên bước đường binh nghiệp.

Lúc ông vào Lính (Khóa 3 Phụ- Trường Sĩ Quan Trù Bị Thủ Đức, tháng 9/1953) thì chiến tranh chưa tràn lan. Trong 9 năm “thanh bình” của nền Đệ I Cộng Hòa thì việc thăng cấp cho các quân nhân thường rất chậm chạp.

Ông lên Trung úy năm 1954 nhưng mãi tới 1963 mới mang cấp bậc Đại úy. Thêm 3 năm nữa, nhờ vào sự can thiệp và đề nghị của chính các đồng khóa đang tùng sự tại Phòng Tổng Quản Trị/Bộ Tổng Tham Mưu, ông mới rời Thủ Đức để về Lực Lượng Đặc Biệt. Bản doanh đặt tại Trung Tâm Huấn Luyện Động Bả Thìn, Nha Trang.

Ông phục vụ trong đơn vị Mike Force và thăng cấp Thiếu Tá sau đó không lâu.

Bằng vào thời gian huấn luyện cỡ... lão làng kể trên. Huấn Luyện Viên các Khóa Địa Hình, Trưởng Phòng Kế Hoạch và Chương Trình khi còn ở Thủ Đức, (từ 1957 được cải danh thành Liên Trường Võ Khoa Thủ Đức) ông là quân nhân đầu tiên được nhận Huấn Vụ Bội Tinh (mà ông gọi đùa là “ Huy Chương Huấn Nhục”) của QLVNCH.

Kể từ năm đó (1966) trở về sau, ngoại trừ Quân Khu 3 tức Vùng 3 Chiến Thuật là nơi ông không có cơ hội phục vụ, thì dấu giày của ông lần lượt in trên khắp 3 Vùng Chiến Thuật còn lại.

Từ những lần giải vây cho các trại LLĐB tại Thất Sơn, Đức Lập, Côn Tiên, Khe Sanh...v/v...đến lúc làm phụ tá Hành Quân cho Chỉ Huy Trưởng BĐQ/QK4 (thời của Đại Tá Phạm Duy Tất) rồi Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn 42

Chiến Thuật (Vùng 4 Chiến Thuật, năm 1970-1972).

Nơi đâu ông cũng làm tròn bổn phận một cách xuất sắc. Vì vậy, vào tháng 4/1972, khi Trung Tướng Ngô Quang Trưởng rời Quân Đoàn 4 và Quân Khu 4 để thay thế Trung Tướng Hoàng Xuân Lãm làm Tư Lệnh Quân Đoàn I và Quân Khu I, thì Tướng Trưởng đưa ông theo ra Đà Nẵng để giao nhiệm vụ làm Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn 1BĐQ để góp phần phản công tái chiếm Cổ Thành Quảng Trị.

Ông đã không phụ lòng kỳ vọng của Tướng Trưởng. Liên Đoàn 1BĐQ thật sự khởi sắc sau khi bị “lu mờ” vì cuộc hành quân Lam Sơn 719. Sự thành công trong việc tái chiếm cổ thành Quảng Trị đã có sự góp phần không nhỏ của LĐ 1BĐQ sau khi lần lượt tặng phái cho các đại đơn vị Nhảy Dù rồi Thủy Quân Lục Chiến suốt từ tháng 5/1972 đến tháng 9 năm đó.

Ông thăng cấp Đại Tá ngay sau trận Quảng Trị và chỉ vài tháng sau, ngay khi Hiệp Định Paris có hiệu lực vào ngày 27/1/1973, thì ông đã cùng Liên Đoàn 1BĐQ có mặt tại Sa Huỳnh (quận Đức Phổ- Quảng Ngãi) để, một lần nữa, khẳng định khả năng điều binh thần tốc và hiệu quả của ông trong việc tái chiếm phần đất ven biển, đồng thời bẻ gãy âm mưu lấn đất, dành dân cũng như chia cắt lãnh thổ của Cộng Sản ngay ranh giới QKI và QKII tại vùng duyên hải.

Mặc dù vai trò chính yếu của LĐ 1BĐQ bị bỏ quên trên mặt truyền thông và báo chí, nhưng trong lòng dân chúng Quảng Ngãi và nhứt là trong phần đánh giá của vị tướng Tư Lệnh QĐI & QKI cũng như của chính vị tư lệnh SĐ2BB lúc đó, đã không thể phủ nhận công lao của các chiến sĩ Mũ Nâu tại mặt trận Sa Huỳnh.

Qua năm 1974, Liên Đoàn 1BĐQ (lúc đó đã cải danh thành LĐ 12BĐQ) còn được thêm hai lần tuyên dương công trạng trước Quân Đội sau khi cầm chân rồi đẩy lui các đại đơn vị CSBV tại Tiên Phước, Quảng Tín (tháng 5/1974) rồi Nông Sơn- Đức Dục (lần đầu là tháng 7 và lần thứ nhì là vào tháng 10/1974).

Quà của ông để lại cho Quân Sĩ của Quân Đoàn I và Quân Khu I (cũng như của Binh chủng Biệt Động Quân) trước khi về Sài Gòn theo học khóa Chỉ Huy Tham Mưu Cao Cấp là một quận Đức Dục còn nguyên vẹn và khu Kỹ Nghệ



Người lão niên ở quận Cam- California (Ảnh chụp tháng 6/2017)

An Hòa vững vàng như một thành trì sau khi đã quyết liệt cự địch dù với quân số chỉ bằng 1/3 so với CSBV trong suốt 4 tháng trường sau những đợt xa luân chiến của địch quân.

Đời binh nghiệp của ông - và của toàn thể quân nhân QLVNCH- chấm dứt khi toàn miền Nam Việt Nam rơi vào tay Hà Nội.

Những gì xảy ra sau đó là hệ lụy tất yếu của một định phận oan nghiệt. Nhưng cảnh khổ sai chung thân trong cái gọi là “trại cải tạo” đã không làm ông nhụt chí và hạnh phúc nội tại chính là được cùng các đồng liêu và đồng cảnh chia nhau phần khôn khó khi bị kẻ thắng cuộc đọa đày về cả thể xác lẫn tinh thần.

Một trong những niềm vui đầu muộn màng nhưng cũng đủ ấm lòng là nguồn tin nhận được từ một bạn tù. Vị sĩ quan này làm ở phòng Tổng Quản Trị của Quân Đoàn I & Quân Khu I nên đã thấy Quyết Định bổ nhiệm ông vào chức vụ Chỉ Huy Trưởng BĐQ/QĐI & QKI, một chức vụ tuy nặng về hành chánh và tham mưu nhưng lại là nấc thang tất yếu trên đà thăng tiến của một sĩ quan cao cấp trong binh chủng Biệt Động Quân.

Rất tiếc là sự đề bạt của tướng Trưởng đã đến quá trễ, bằng không thì chỉ sau một thời gian ngắn nữa thôi, QLVNCH sẽ có thêm một vị tướng mẫn cán và hết lòng vì Quân Đội và Tổ Quốc.

Rồi cũng qua những chuỗi ngày đen tối trong ngục tù bao la của chế độ cộng sản. Sau hơn 12 năm “trả nợ quý thần” và thêm vài năm chờ đợi, thì ông và gia đình được qua Mỹ năm 1992 theo diện HO13.

Ngày nay, mặc dù tuổi cao, nhưng sức khỏe thì rất khả quan nhờ ông thường xuyên tập thể dục và giữ vững tinh thần trong bất cứ hoàn cảnh và tình huống nào; trong lúc còn là một quân nhân và ngay cả khi bị đày đọa trong lao tù cộng sản.

Hình ảnh của một quân nhân trong thời chiến đã không còn. Sau 42 năm, không ai nhận ra tính cách võ biên ở nơi

ông. Thay vào đó là hình ảnh của một lão niên bình dị trong mọi sinh hoạt đời thường tại nơi xứ lạ quê người; vui vầy với con, cháu và nếu không du lịch đó đây, hay theo các phó nhóm đi săn ảnh nghệ thuật thì ông luôn tất bật với những sở thích có thể nói là rất phù hợp với biệt danh mà người dân vùng châu thổ và đồng đội các cấp đặt cho lúc ông còn là Liên Đoàn Trưởng LĐ 42 Chiến Thuật: “Ông Năm Ruộng”.

Sáng, chiều, ông mãi mê chăm sóc cho mảnh vườn với khá nhiều rau quả và cây trái không khác gì một khu vườn nơi quê nhà Vĩnh Long của ông.

Người quân nhân của thời binh lửa đã không còn. Thay vào đó là hình ảnh của một người dân bình thường đang sinh sống tại Quận Cam, California: “thủ đô của người Việt quốc gia lưu vong” trên đất Hoa Kỳ.

Tại phòng tập thể dục gần nhà, người ta chỉ biết ông là một lão niên mỗi ngày hai tiếng hoạt động cho cơ thể được khỏe khoắn. Trong tâm tư của người đã từng chỉ huy những đơn vị thiện chiến của QLVNCH- từ tiểu đoàn Mike Force đến liên đoàn Biệt Động Quân Biên Phòng rồi một liên đoàn BĐQ Tiếp Ứng/ Tổng Trừ Bị- thì những gì ông đã làm đều là vì bổn phận và trách nhiệm của một quân nhân chân chính.

Ông khiêm nhường không nhận bất cứ lời khen tặng hay thành quả nào cho riêng mình. Nhắc tới cuộc chiến đã qua và nói về những thành tích của mình, ông chỉ mỉm cười rồi thở dài:

“...Là công sức của toàn thể quân nhân các cấp trong đơn vị đó thôi!...Mình đã tận nhân lực. Như vậy cũng đủ để gọi là góp chút gì đó cho đất nước...”

Nói về ông, Trung Tá Hoàng Phủ, Liên Đoàn Phó LĐ 12 BĐQ cho biết như sau: “Ông rất mực thanh liêm, hết lòng cho đơn vị và là người chỉ huy tài đức nhất mà tôi đã từng phục vụ qua suốt mấy trào Liên Đoàn Trưởng!”

Đại úy Bác Sĩ Nguyễn Trung Tín, Y Sĩ Trưởng của Liên Đoàn 12 BĐQ cũng nhận thấy: “...Về mặt y tế, ông rất thương lính, nhất là thương binh. Ông kín đáo theo dõi và

giải quyết những khó khăn của Quân Y tại chiến trường, như ra lệnh cho tôi thành lập một bệnh xá dã chiến với một số giường ngay tại mặt trận và một nhà Hộ Sinh cho gia đình Binh sĩ trong trại gia binh tại thôn Phú Lộc ở ngoại ô thành phố Đà Nẵng. Đây là thành quả mà tôi mãn nguyện trong suốt 5 năm ở với LĐ12 BĐQ dù rằng trước đó đã có tên đi về Vĩnh Long trong miền Nam để làm y sĩ trưởng một dân quân y, lúc đó có thể làm phòng mạch để kiếm tiền...”

Riêng Đại Úy Trần Văn Vương, ĐĐT/ĐĐ3/TĐ37 BĐQ



Phong Châu và tác giả. Ảnh chụp ngày 02/07/2017

thì cụ thể hơn khi cho rằng: “... Ông xứng đáng là một vị lãnh đạo ngoài chiến trận, ở ông có cả tài lẫn đức; một tấm gương cho thuộc cấp. Liêm khiết như Trung Tướng Ngô Quang Trưởng, với chiến thuật và thị sát ngay dưới làn mưa đạn... Một nét son!”

Trong quân sử hào hùng, ông là một Đại

Tá như hàng trăm Đại Tá khác của Quân Lực VNCH, nhưng trong lòng người Lĩnh của đơn vị sau cùng là Liên Đoàn 1 BĐQ (trước 1973) tức Liên Đoàn 12 BĐQ sau này, ông vẫn là Đại Tá Trần Kim Đại, là Phong Châu: mãnh hổ đầu đàn của chúng tôi thuở xưa!

12/2017

Trận Đánh Thứ Hai Của Đại Đội 243 Mike Force

Nguyễn Tiên Qua

Sau trận đánh đầu tiên vào An Lão, suối Bà Nhỏ, sáng ngày mừng sáu tết âm lịch, Đại Đội 243 ra sân bay Tiệt Đính về lại Pleiku. Chưa tới 1 giờ bay chiếc C130 đáp xuống phi trường Cù Hanh Pleiku. Tại đây, ĐĐ được 3 chiếc GMC cơ hữu của trại đưa về Bộ Chỉ Huy Mike Force. Chúng tôi về đến trại đúng 12 giờ trưa trong ngày.

Tôi chỉ thị Thường Vụ ĐĐ Mai Văn Thu cho ĐĐ tập hợp. Tôi nhắc mọi người lau chùi vũ khí, ngày mai khám súng. Tôi chỉ thị tiếp liệu trang bị đạn dược đầy đủ cấp số. Ngay sau đó, tôi cho thư ký ĐĐ làm giấy phép ba ngày cho các



Một Huy Hiệu Của Mike Force
quân nhân trực thuộc. Sáu ngày sau, ngày 12 tháng giêng âm lịch, tức ngày 25 tháng 2 năm 1965 ĐĐ nhận lệnh hành quân. Tôi đến gặp Th/Sĩ Smith yêu cầu cho quân nhân lãnh lương sớm trước 3 ngày để anh em đi hành quân vui vẻ và vợ con lính có tiền đi chợ; những quân nhân độc thân có tiền trả nợ cho các quán xá. Th/Sĩ Smith đồng ý ngay.

Tám giờ sáng hôm sau, tôi đến gặp Đ/Úy Swan cố vấn Tiểu Đoàn 4 Mike Force. Tôi cho mời Tr/Sĩ Nhật Nguyễn Văn Bé cùng Tr/Sĩ Hồ Văn Tịnh bên Lực Lượng Đặc Biệt

thuộc toán A174 cùng đến phòng hành quân tiểu đoàn. Bé và Tịnh là cố vấn của ĐĐ 243. Tại đây, Đ/Úy Swan cho biết ĐĐ 243 có lệnh hành quân về Bình Định lần nữa. Tôi hỏi có phải về Bồng Sơn không thì ông cho biết lần này ĐĐ về Vân Canh, phía Nam Bình Định. Tại khu vực này có trại Biệt Kích Vân Canh trực thuộc B11 do Tr. Úy Ninh làm trưởng trại. Bộ Chỉ Huy B11 đóng tại khu 2 đường Nguyễn Huệ, do Đ/Úy Từ Vấn làm chỉ huy trưởng. Vân Canh cũng là tên của Đặc Khu Nha Phái Viên hành chánh. Đây là một xã thuộc quận Tuy Phước. Quận Tuy Phước có các xã Canh Hà, Canh Lành, Canh Giao, Canh Thành, Canh Thịnh và Quang Hiển.

Tôi nhận bản đồ hành quân. Thường Vụ ĐĐ cho lãnh 7 ngày lương khô và cho quân nhân lên các quân xa GMC.

Theo kế hoạch hành quân, ĐĐ243 sẽ di chuyển bằng quân xa theo quốc lộ 19 xuống đến Quốc Lộ 1 thì theo đường này vào Diêu Trì. Lên đến Phước Thành xuống xe, di chuyển đến Vân Canh.



Một đơn vị Mike Force

Thế nhưng ngay lúc đó Tr/Úy Ninh trưởng trại Vân Canh cho biết từ Phước Thành lên Vân Canh phải qua cầu Suối Bụt gần vườn mít. Cầu này đã bị VC giật mìn phá sập hôm

qua ngày 24/1. Do vậy tôi mới có ý định điều quân theo cách khác. Đ/Úy Swan hỏi hành quân bằng cách nào khác? Hay là đổ bộ bằng trực thăng? Tôi nói đổ bộ bằng trực thăng địch sẽ biết và do vậy Đại Đội dễ bị địch phục kích. Tôi chỉ vào bản đồ hành quân và đề nghị ĐĐ243 sẽ được quân xa đưa về Bình Định bằng quốc lộ 19 băng qua đèo Mang Giang xuống An Khê rồi Phú Phong sau đó đổ quân tại ngã ba Đông Phó. Từ đây, di chuyển bộ theo con lộ dẫn vào An Trường rồi theo đường mòn xuống Hòn Ông. Khoảng 6 giờ chiều đóng quân tại chân núi Hòn Ông. Sáng sớm di chuyển băng qua Canh Hà đến Quang Hiến. Ý định hành quân này được Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 4 chấp thuận.

Sở dĩ tôi có ý định hành quân đường bộ vì tin tưởng vào Tr/Đội Trưởng Thám Sát 2 Mang Phan cùng Tr/Đ Phó Mang Chiền. Hai người này thuộc sắc tộc Chăm sinh quán ở Vân Canh và rất rành đường đi nước bước vùng hành quân.

Theo đúng ý định hành quân, ngay ngày hôm đó, lúc 3 giờ chiều, quân xa dừng tại ngã ba Đông Phó, ĐĐ mau mắn xuống xe và ngay tức thì bắt đầu di chuyển bộ. Tôi cho lệnh Tr/đội 2 thám sát đi đầu, viễn thám đi kế tiếp và Tr/đội 3 đi sau cùng. Khi vào tới ngã ba An Trường, tôi cho dừng quân 1 tiếng đồng hồ để dùng cơm chiều. Sau đó, di chuyển theo phương giác thẳng đến chân núi Hòn Ông. Đến chân núi trời cũng vừa chập choạng tối. Tôi cho một quân nhân viễn thám trèo lên cây cao để gióng địa bàn đo phương giác về hướng hai làng Quang Hiến và Canh Hà; sau đó tôi đặt bản đồ xuống đất, lấy tụ điểm phản hồi để xác định tọa độ đóng quân. Ngay sau đó, tôi cho lệnh truyền tin dùng mã khóa KDC để thông báo cho Trại Vân Canh biết điểm đóng quân đêm.

Năm giờ sáng hôm sau, tôi cho lệnh không được lên lửa nấu nướng gì cả, ăn sáng bằng lương khô và di hành ngay. Đi được khoảng 1 giờ thì toán trinh sát đi đầu báo cáo còn khoảng 500 thước nữa là tới nhà ga Quang Hiến. Tôi cho dừng quân và liên lạc truyền tin với trại Vân Canh. Phụ tá

ban ba trại là Tr/Sĩ Phương đã trình lên Trung Úy Ninh tọa độ của 243. Tọa độ này gần cây cầu Suối Bụt bị VC giật mìn, cách trại Vân Canh 3 khoảng cây số.

Khoảng 30 phút sau, Tr/Đội Trưởng trình sát trại là anh K.Lay dẫn 1 tiểu đội ra bắt tay với 243. Tôi cùng 3 trung đội trưởng và Tr/Sĩ Bé thuộc Lực Lượng Đặc Biệt Toán A174 đi theo K.Lay vào trại Vân Canh cũ. ĐĐ/phó Puih Kra cùng các Trung đội phó và Th/Sĩ Smith ở lại vị trí đóng quân.

Vào quận Vân Canh cũ tôi nhận thấy chu vi phòng thủ rất kiên cố. Bốn góc là 4 lô cốt bê tông. Có 1 trung đội Biệt Kích đóng quân phòng thủ. Gần bên là một cái nhà đề băng Chi Cảnh Sát Vân Canh. Bên kia hàng rào là trường tiểu học. Đa số là đồng bào thiếu số và một ít người Kinh.

Chừng 30 phút sau, một chiếc xe Jeep mui trần từ bên trại biệt kích Vân Canh chạy vào. Trên xe, tôi thấy Tr/Úy Ninh, 1 người mang máy truyền tin PRC25, 1 cận vệ, tài xế và 1 trung sĩ. Ông trung sĩ cầm trên tay bản đồ. Tất cả thuộc Lực Lượng Đặc Biệt VNCH. Tr/Úy Ninh mời mọi người vào hội trường họp.

Ông Ninh nói: “xin chào quý anh Lực Lượng Tiếp Ứng Mike Froce B17. Sau đó ông cho biết, ở Vân Canh có 3 đại đội Lực Lượng Đặc Biệt. Quân số tổng cộng khoảng 250. Tuần rồi, VC quấy nhiễu bên trại mới và pháo kích hằng ngày.

Mang Chiếu là ĐĐ/trưởng ĐĐ1.

Từ Ngò là ĐĐ/trưởng ĐĐ2

Hoàng Vũ là ĐĐ/trưởng ĐĐ3.

Trung đội trưởng trinh sát là K.Lay.

Ở đây, các đại đội luân phiên. 3 đại đội hành quân vòng ngoài, giữ các điểm then chốt và các cây cầu; 1 đại đội tuần tiễu chung quanh trại mới.

Ông Ninh cho biết ông đã đề nghị lên Đại Úy Từ Văn chỉ huy trưởng B11 xin C2 Lực Lượng Đặc Biệt tăng phái 1 tiểu đoàn tiếp ứng nhưng hôm nay chỉ có 1 đại đội. Vậy chỉ có thể hành quân cấp đại đội vào những điểm mà các biệt kích

quân trại Vân Canh chưa hành quân đến.



Một Đơn Vị Mike Force

Tr/Úy Ninh đặt bản đồ lên bàn và chỉ thị hành quân. Tuyên xuất phát là Quang Hiến, qua sông nhỏ, theo đường mòn đến Canh Giao đóng quân. Những mục tiêu kế tiếp là Đa Lộc, rồi theo phương giác tiến đến Mục Thịnh, Canh Lãnh, Canh Thành rồi về lại trại Vân Canh. Thời gian 7 ngày.

Ông nói tiếp, nói là 7 ngày nhưng còn tùy có chạm địch hay không chứ ông biết tiếp ứng Mike Force có thể hành quân cả tháng trong rừng.

Sau khi nhận lệnh hành quân, chúng tôi được ông Ninh mời vào quán bên đường ăn bún riêu và uống cà phê sữa. Ăn xong, ông Ninh về trại mới, chúng tôi được K.Lay đưa về vị trí đóng quân của ĐĐ243. Tại đây, tôi chỉ thị dùng cơm trưa và chuẩn bị một bịch cơm gạo sây sẵn cho buổi chiều. Đúng 12 giờ trưa, tôi cho lệnh xuất quân.

Thường thường, viễn thám đi đầu nhưng lần này tôi cho

Trung đội 2 đi đầu vì ngoại trừ nhân viên truyền tin là người Kinh còn lại trung đội trưởng, trung đội phó và hầu hết quân nhân trong trung đội là người làng Vân Canh. Trung đội này rất rành đường đi nước bước vùng hành quân này.

Chúng tôi theo kế hoạch hành quân, qua sông nhỏ, theo đường mòn đến Canh Giao. Đây là con đường đã bỏ từ lâu nên đi chuyển không bị địch phục kích. Đêm đó đóng quân tại Canh Giao. Tôi nghĩ đến đường hành quân. Nếu vào sâu trong Đa Lộc rồi vòng ra Canh Lãn, Canh Thịnh rồi mới trở ra bằng đèo Mục Thịnh thì rất dễ bị địch chặn đường về. Tôi cho mời 3 trung đội trưởng họp để có thêm ý kiến. Theo ý Tr/Đội Trưởng Mang Phan, nếu đúng theo kế hoạch, vào thẳng Đa Lộc rồi chuyển qua Phước Cảnh thì rất dễ bị địch phục kích chặn đường về tại đèo Mục Thịnh.

Phan còn cho biết, tại làng Phước Lãn thuộc xã Canh Lãn có đường từ La Hai đi Kiều Lộ, Sông Hình. Đây là con đường chuyên tiếp liệu của VC. Tôi quyết định không vào ngay Đa Lộc mà chuyển hướng, băng rừng thưa về đèo Mục Thịnh đóng quân. Tôi tách đại đội ra làm hai và cho đóng quân cách đường mòn 50 mét, trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, không hăm hồ lều chõng gì cả.

Sáu giờ sáng, tôi ra lệnh trung đội viễn thám xâm nhập làng Phước Lãn, xã Canh Lãn. Liên sau đó nhiều tràng súng nổ, Tr/đội trưởng viễn thám Hoàng báo cáo hạ 3 VC, tại một quán gần chợ, thu 3 súng. Khi tiến đến, viễn thám thấy có 6 cái võng. Như vậy là có 3 tên đã trốn thoát. Viễn thám bắt giữ thanh niên chủ nhà và đưa về vị trí đóng quân. (Sau này về trại, giao cho ban 2 khai thác thì chủ nhà tên Thạnh cho hay du kích xã vẫn thường về nhà y ngủ vì trong nhà có hầm xây xi măng đủ chỗ cho 10 người).

Trong khi viễn thám trên đường quay về vị trí, tôi đặt ống dòm nhìn về phía xã Canh Thành thấy một toán VC đang tiến mau về hướng đèo Mục Thịnh để chặn đường lui quân của Mike Force. VC không hề biết nơi chúng muốn phục kích chính là nơi chúng tôi đang đóng quân. Tôi liền

cho quân phục kích phía bên trái đường. Khi toán du kích vào khu vực phục kích, đại liên M60, M79 cùng súng trường M2 đồng loạt nổ rền. Sáu VC chết tại chỗ. Chúng tôi thu 6 súng và cắt vụn những ba lô của địch. Một vài người lính tịch thu mấy cái võng và những tấm dù bông. Ngay sau đó tôi cho đại đội di chuyển về tiền đồn Hòn Lúp rồi trở vào trại Vân Canh.

Trong cuộc hành quân ngắn hạn này, chúng tôi hạ 9 VC, thu 9 súng và giải về trại 1 người thanh niên bị tình nghi theo VC. Nói thêm về người thanh niên này cũng là một kỷ niệm. Anh này tên là Lê Văn Thạnh.

Tháng 3 Năm 1966, đại đội tôi hành quân Ben Hét, Dak Seang. Trung đội phó Mang Chiền thám sát 2 túp trận. Khi đại đội trở về Pleiku dưỡng quân, tôi xin Đ/Úy Swan tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 4 Mike Force để được đưa linh cửu Mang Chiền về quê anh là Vân Canh. Ngày hôm sau tài xế GMC Nguyễn Văn Trí và một toán 6 người hộ tống cùng tôi về Vân Canh dự đám tang. Sau tang lễ, tất cả về Qui Nhơn. Sau khi gửi vũ khí cho quân trấn, tôi cho Trí lái xe về Tuy Hoà chơi 3 ngày. Tôi dẫn 6 người lính hộ tống ra bến Bạch Đằng chơi vì mấy anh lính Thượng này từ bé đến lớn chưa bao giờ biết, chưa bao giờ thấy tàu bè, ca nô.

Trên đường đi từ đường Gia Long quẹo phải ra đường Đặng Đức Siêu có trường tàu Sùng Nhơn. Đi tới vài chục mét, gần trụ điện, tôi thấy một cái nhỏ như túp lều, vách là gỗ của những thùng đạn pháo binh, mái lợp tôn số nhà là 11/1. Bỗng nhiên từ trong nhà, một thanh niên nhào ra như mừng rỡ chào hỏi. Anh chàng này hỏi tôi, “anh có phải là biệt kích dù Plei ku không”. Tôi mau lẹ lùi lại và rút cây P38 ra. Anh thanh niên cười nói tiếp: “anh không nhận ra em hả”. Tôi nói: “không”. Anh ta liền nói, “em là Thạnh đây, Thạnh ở làng Phước Lãnh em của anh Lê Văn Ba”. Tôi hỏi “có phải Thạnh hồi năm 1965 bị lính tôi bắt không”? Anh nói đúng rồi. Thạnh kể tiếp: “khi đó ông Tr/Sĩ Ngô chở ra ty cảnh sát. Họ xem hồ sơ lý lịch; biết là em của Đ/úy Lê Văn

Ba đang làm huấn luyện viên ở trường Thiếu Sinh Quân Pleiku. Họ liền phóng thích”. Thế là Thanh không dám về quê mà ra Quy Nhơn tìm đất sống. Thanh sống bằng nghề



Huấn Luyện Mike Force

bán cà rem dạo.

Sau này, vào năm 1974, khi coi đại đội thám kích liên đoàn 21 BĐQ, tôi có dịp vào trường Thiếu Sinh Quân Pleiku. Tại đây tôi gặp Đại Úy Huấn Luyện Viên Lê Văn Ba. Tôi hỏi “anh có người em tên Lê Văn Thanh phải không” anh Ba trả lời “đúng rồi. Ngày nay Thanh là trung sĩ trung đoàn 41 sư đoàn 2. Đang đóng quân ở vùng Bồng Sơn”.

Lúc đó vì không có thì giờ chuyện trò nên chúng tôi hẹn gặp lại nói chuyện sau. Thế rồi đến khi thất bại năm 1975, tôi bị chuyển qua 5 trại tù. Trại cuối là A30. Tôi gặp lại Đại Úy Ba trong trại này. Tôi có nhiều kỷ niệm với anh Ba trong thời gian bị giam giữ ở A30.

Quả là trái đất tròn thiệt nên tôi mới gặp lại những người tưởng chừng chẳng bao giờ gặp lại.